

Bản án số: 84 /2021/ DS-ST

Ngày: 17 - 11 - 2021

V/v tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **VÕ VĂN CƯỜNG**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:

Không có tham gia.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **TRẦN THANH H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Ông **LÊ VĂN D**, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp P, xã T huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Anh H có mặt, ông D vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Tại đơn khởi kiện nguyên đơn ông Trần Thanh H trình bày:** Ngày 24/9/2019 ông H và ông D ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để vay 150.000.000đồng. Thời hạn vay là 01 năm từ ngày 19/9/2019, trả nợ gốc bằng tiền mặt và đóng lãi vào ngày 19 dương lịch hàng tháng. Tuy nhiên sau đó ông D chỉ đóng lãi được 03 tháng đến tháng 12/2019 thì ngưng.

Ông H yêu cầu ông D trả 150.000.000đồng tiền vay làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu tính lãi theo qui định pháp luật từ tháng 12/2019 đến ngày xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Trần Văn H yêu cầu ông Lê Văn D trả cho ông H 150.000.000đồng tiền vốn vay và trả lãi theo mức lãi suất 1,6%/tháng tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày xét xử. Khi ông D trả xong nợ ông H sẽ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông D đã đưa ông H giữ.

- Bị đơn ông Lê Văn D dù được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn thiếu. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo qui định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện C theo qui định tại điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Văn D dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông.

[1.4] Về sự thay đổi của đương sự: Tại phiên tòa đại diện ủy quyền nguyên đơn chỉ yêu cầu ông D trả lãi từ ngày 01/01/2020. Xét thấy, đây là quyền tự định đoạt của đương sự phù hợp điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.1] Về nội dung: Xét thấy, căn cứ vào tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 24/9/2019 được Văn phòng công chứng Mỹ Thuận công chứng. Trong đó thể hiện rõ ông D đồng ý vay của ông H số tiền 150.000.000đồng trong thời hạn 01 năm với lãi suất 1,6%/ tháng. Từ đó xác định giữa 02 bên có phát sinh giao dịch dân sự trên thực tế. Tuy nhiên, từ sau khi ký kết giao dịch vay tiền đến nay ông D không đóng lãi đầy đủ và vẫn chưa hoàn trả số tiền vốn cho ông H đúng thỏa thuận là vi phạm cam kết của các bên trong giao dịch, gây thiệt hại đến quyền lợi của ông H. Nên việc ông H yêu cầu ông D trả tiền là có cơ sở chấp nhận. Mặc khác, ông D từ khi tòa án thụ lý vụ án đến nay dù nhận được đầy đủ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vẫn không tham gia hòa giải, xét xử cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của ông H. Đây là ông tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình nên có thiệt thòi gì ông tự gánh chịu. Do đó Hội đồng xét xử buộc ông D trả cho ông H 150.000.000đồng tiền vốn vay là có cơ sở.

[2.2] Đối yêu cầu tính lãi: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phía ông H trình bày cho ông D vay với lãi suất 1,6%/ tháng. Ông D chỉ đóng lãi được 03 tháng đến tháng 12/2019 thì ngưng. Ông H yêu cầu ông D trả lãi vay tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày xét xử. Đối với ông D do vắng mặt nên không có ý kiến gì. Xét thấy, mức lãi suất cho vay các bên thỏa thuận là phù hợp khoản 1 điều 468 Bộ luật Dân

sự 2015. Việc ông H trình bày ông D đóng lãi được 03 tháng và yêu cầu tính lãi từ ngày 01/01/2020, phía ông D không phản đối gì nên Hội đồng xét xử xác định nghĩa vụ trả lãi của ông D từ ngày 01/01/2020 đến ngày xét xử là phù hợp điều 466, 468 Bộ luật dân sự. Từ ngày 01/01/2020 đến ngày xét xử là 21,5 tháng(tính tròn).

Lãi suất như sau: $150.000.000\text{đồng} \times 1,6\% \times 21,5 \text{ tháng} = 51.600.000\text{đồng}$.

[2.3] Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà ông D giao cho ông H giữ. Do các bên không tranh chấp nội dung thế chấp quyền sử dụng đất nên Tòa án không xét tính hợp pháp của hợp đồng thế chấp. Tuy nhiên, phía ông H cũng đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông D khi ông trả xong nợ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí: Ông D phải chịu án phí do yêu cầu khởi kiện của ông H được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/ NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Trần Thanh H.

Buộc ông Lê Văn D phải trả cho ông Trần Thanh H số tiền vốn vay là 150.000.000đồng và 51.600.000đồng tiền lãi. Tổng cộng là 201.600.000đồng.

2. Về án phí:

2.1. Ông Lê Văn D phải chịu 10.080.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Hoàn lại ông Trần Thanh H 3.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004875 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông D chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về thời hạn kháng cáo: Ông H, anh H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng ông D thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện C;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2021
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Tú Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông
Ông

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 97/ 2021 /TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 về “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông **TRẦN THANH HẢO**, sinh năm 1973.
Địa chỉ: ấp Mỹ Hưng A, xã Mỹ Đức Đông, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
Đại diện ủy quyền: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1987
Địa chỉ: ấp Mỹ Quới, xã Thiện Trí, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. *Bị đơn:* Ông **LÊ VĂN D**, sinh năm 1976
Địa chỉ: ấp Mỹ Phúc, xã Thiện Trí, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Sau khi bàn bạc tH luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 như sau:
Căn cứ Điều 147, 227,228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.
Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Trần Thanh H.

Buộc ông Lê Văn D phải trả cho ông Trần Thanh H số tiền vốn vay là 150.000.000đồng và 51.600.000đồng tiền lãi. Tổng cộng là 201.600.000đồng

2. Về án phí:

2.1. Ông Lê Văn D phải chịu 10.080.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
2.2. Hoàn lại ông Trần Thanh H 3.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004875 ngày 15/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày ông H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông D chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về thời hạn kháng cáo: Ông H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng ông D thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2021

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

